

NGHỊ QUYẾT
Về một số chế độ học bổng và khen thưởng học sinh, sinh viên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA V, KỲ HỌP LẦN THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 82/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và trường dự bị đại học quy định tại Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 152/2007/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 43/2007/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 02 tháng 5 năm 2007 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Quyết định số 82/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Thông tư số 23/2008/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2008 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội, Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 152/2007/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9

năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Sau khi xem xét Tờ trình số 2896/TTr-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Báo cáo thẩm tra số 31/BC-HĐND ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chế độ học bổng và khen thưởng học sinh, sinh viên.

Điều 2. Bãi bỏ các Nghị quyết sau:

1. Nghị quyết số 13/2005/NQ-HĐND4 ngày 21 tháng 7 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về chế độ học bổng và khen thưởng học sinh;

2. Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 02 tháng 02 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc bổ sung, sửa đổi Nghị quyết số 13/2005/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2005 quy định chế độ học bổng và khen thưởng học sinh;

3. Nghị quyết số 15/2008/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 13/2005/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2005, Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 02 tháng 02 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về chế độ học bổng và khen thưởng học sinh;

4. Nghị quyết số 02/2010/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 15/2008/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2008, Nghị quyết số 13/2005/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về chế độ khen thưởng học sinh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này;

2. Khi chỉ số giá tiêu dùng tăng từ 20% trở lên theo thông báo của Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ tình hình thực tế để điều chỉnh mức học bổng các đối tượng học sinh, sinh viên cho phù hợp. Mức điều chỉnh tối đa không quá 1,5 lần so với mức Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành;

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện việc giám sát Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khoá V, kỳ họp thứ 4 thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP.Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo (2 bản);
- Lưu VT, KN, BN, TC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần An Khánh



QUY ĐỊNH

Chế độ học bổng và khen thưởng học sinh, sinh viên

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 17 /2012/NQ-HĐND
ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

I. Chế độ học bổng cho học sinh, sinh viên là con em đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh, các xã miền núi và các thôn miền núi thuộc huyện đồng bằng và học sinh là con em đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo sống rải rác ở địa bàn các xã, phường, thị trấn không thuộc các xã miền núi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa:

1. Hỗ trợ cho trẻ em học mẫu giáo từ 03 đến 05 tuổi để trẻ ăn trưa tại trường (ở trường có học 02 buổi/ngày): 220.000 đồng/cháu/tháng, thời gian hưởng 9 tháng/năm.

2. Chế độ học bổng cho học sinh tiểu học:

a) Đối với học sinh tiểu học có ăn trưa tại trường (tại các trường có học 02 buổi/ngày): 200.000 đồng/học sinh/tháng, thời gian hưởng 9 tháng/năm;

b) Đối với học sinh tiểu học không ăn trưa tại trường (tại các trường có học 02 buổi/ngày): 120.000 đồng/học sinh/tháng, thời gian hưởng 9 tháng/năm.

3. Chế độ học bổng cho học sinh trung học:

a) Học sinh trung học cơ sở (cấp II): hưởng mức học bổng 230.000 đồng/học sinh/tháng, thời gian hưởng 9 tháng/năm;

b) Học sinh trung học phổ thông (cấp III): hưởng mức học bổng 290.000 đồng/học sinh/tháng, thời gian hưởng 9 tháng/năm;

c) Học sinh dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại khu vực II, III nếu học tại Trường bổ túc văn hóa (không phân biệt địa bàn) vẫn được hưởng mức học bổng quy định tại điểm a, điểm b.

4. Chế độ cho học sinh dân tộc nội trú:

a) Hỗ trợ trang phục cấp ban đầu ở mỗi năm học: Một bộ quần áo và một đôi giày thể thao với mức: 150.000 đồng/học sinh;

b) Hỗ trợ trang phục quần, áo dài tay (mỗi năm 02 bộ) cho học sinh cấp II là 150.000 đồng/bộ và học sinh cấp III là 200.000 đồng/bộ;

c) Học sinh học nội trú tại các Trường phổ thông dân tộc nội trú, Trung tâm Giáo dục thường xuyên Ninh Hòa được hưởng chế độ học bổng bằng 80% mức lương tối thiểu.

5. Chế độ cho sinh viên

Hỗ trợ cho sinh viên học tại các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp là con em đồng bào dân tộc thiểu số ở hai huyện miền núi Khánh Sơn, Khánh Vĩnh, các xã miền núi và các thôn miền núi thuộc huyện đồng bằng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa:

a) Mức hỗ trợ 1.050.000 đồng/sinh viên/tháng đối với sinh viên học Đại học;

b) Mức hỗ trợ 840.000 đồng/sinh viên/tháng đối với sinh viên học Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp;

c) Thời gian hưởng 10 tháng/năm (trừ thời gian nghỉ hè). Trường hợp sau khi tốt nghiệp không về công tác tại địa phương phải hoàn trả toàn bộ số tiền trên cho tỉnh.

II. Chế độ học bổng học sinh phổ thông:

1. Chế độ học bổng học sinh giỏi:

Học sinh giỏi đang học trong các trường phổ thông của tỉnh được hưởng mức học bổng như sau:

a) Mức học bổng: 100.000 đồng/học sinh/tháng, thời gian hưởng 9 tháng/năm;

b) Số học sinh giỏi được cấp học bổng theo các cấp học như sau:

- Ở Tiểu học: số học sinh giỏi được cấp học bổng không vượt quá 0,5% tổng số học sinh tiểu học trong toàn tỉnh;

- Ở Trung học cơ sở: số học sinh giỏi được cấp học bổng không vượt quá 0,75% tổng số học sinh trung học cơ sở trong toàn tỉnh;

- Ở Trung học phổ thông: số học sinh giỏi được cấp học bổng không vượt quá 1,0% tổng số học sinh trung học phổ thông trong toàn tỉnh;

Những học sinh phổ thông đã được hưởng học bổng ở trường chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú không thuộc đối tượng hưởng học bổng học sinh giỏi này.

2. Chế độ học bổng học sinh các lớp chuyên Trường THPT Lê Quý Đôn:

a) Mức học bổng bình quân 200.000 đồng/học sinh/tháng, thời gian hưởng 9 tháng/năm;

b) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn Trường THPT Lê Quý Đôn căn cứ mức học bổng bình quân trên để lập quỹ học bổng hàng năm và xây dựng phương án cấp học bổng theo thành tích học tập của học sinh, trong đó thấp nhất không dưới 100.000 đồng/học sinh/tháng.

III. Chế độ khen thưởng học sinh:

1. Đối với học sinh các lớp chuyên Trường THPT Lê Quý Đôn:

a) Học sinh đạt loại giỏi 01 học kỳ, thưởng: 200.000 đồng

b) Học sinh đạt loại giỏi cả năm, thưởng: 400.000 đồng

2. Đối với các kỳ thi học sinh giỏi:

a) Cấp huyện, thị xã, thành phố:

** Khen thưởng cho đơn vị*

+ Giải nhất: 700.000 đồng

+ Giải nhì: 550.000 đồng

+ Giải ba: 350.000 đồng

+ Giải Khuyến khích: 200.000 đồng

** Khen thưởng cho cá nhân:*

+ Giải nhất: 360.000 đồng

+ Giải nhì: 300.000 đồng

+ Giải ba: 200.000 đồng

+ Giải Khuyến khích: 100.000 đồng

b) Cấp tỉnh:

** Khen thưởng cho đơn vị:*

+ Giải nhất: 1.800.000 đồng

+ Giải nhì: 1.500.000 đồng

+ Giải ba: 1.100.000 đồng

+ Giải Khuyến khích: 700.000 đồng

** Khen thưởng cho cá nhân:*

+ Lớp 12:

+ Giải nhất: 800.000 đồng

+ Giải nhì: 650.000 đồng

+ Giải ba: 500.000 đồng

+ Giải Khuyến khích: 350.000 đồng

+ Lớp 5 và lớp 9:

+ Giải nhất: 650.000 đồng

+ Giải nhì: 500.000 đồng

+ Giải ba: 350.000 đồng

+ Giải Khuyến khích: 160.000 đồng

c) Cấp quốc gia:

- Giải nhất: 8.500.000 đồng
- Giải nhì: 5.000.000 đồng
- Giải ba: 2.000.000 đồng
- Giải Khuyến khích: 1.000.000 đồng

d) Cấp khu vực, quốc tế:

- Giải nhất: 32.000.000 đồng
- Giải nhì: 25.000.000 đồng
- Giải ba: 16.000.000 đồng
- Giải Khuyến khích: 10.000.000 đồng

3. Khen thưởng đối với giáo viên có học sinh đạt giải: Tính theo mức khen thưởng của học sinh chỉ cho nhóm giáo viên tham gia giảng dạy. Trường hợp giáo viên có nhiều học sinh đạt giải thì được hưởng đủ các mức thưởng của học sinh./.